TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2019/HS-PT
Ngày: 25-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Các Thẩm phán: Ông **Đinh Văn Long**

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Minh Tân** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quyết Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2018/HS-PT ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đ, sinh ngày 08-02-1991, tại Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ2 và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kiều T, có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 07-02-2018, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "*Sử dụng các loại pháo mà không được phép*" tại Quyết định số 130/QĐ-XPVPHC.

Nhân thân:

Ngày 04-01-2012, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "*Xâm phạm sức khỏe của người khác*" tại Quyết định số 84/QĐ-XPVPHC.

Ngày 09-7-2013, bị Công an xã Đ, thị xã Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi "*Gây thương tích cho người khác*" tại Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC.

Ngày 22-01-2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" tại bản án số 05/2015/HSST.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07-5-2018 do tức giận việc Nguyễn Đ nợ tiền mình nhưng không trả nên Nguyễn Đức T dùng tay đánh vào mặt Nguyễn Đ hai cái. Sau đó có người can ngăn nên Đ và T bỏ đi. Đ quay về nhà thì nghe vợ mình là Nguyễn Thị Kiều T nói có T đến tìm và bắt vợ Đ quỳ xin lỗi. Nghe vậy Đ đi tìm T nhưng được Nguyễn Văn T can ngăn nên Đ quay về. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, T rủ Trần Phước T, Lê Hữu M, Nguyễn Văn Thành V, Lê Anh T và Phan Văn H đi xuống nhà Đ tìm Đ. T mang theo một cây tuýp sắt, T, M, V, T không mang hung khí. H về nhà tìm hung khí, khi quay lại thì nhóm của T đã đi nên H không theo kịp. Khi nhóm của T đến trước nhà Nguyễn C tại thôn V, xã Đ thì gặp ba anh em Nguyễn Đ, Nguyễn Đ3 và Nguyễn Đ4. Lúc này Đ3 và Đ4 mỗi người cầm một khúc cây. T và Trần Phước T đi vào bên trong còn M, T, V đứng ngoài đường đợi. T và T thách thức xô đẩy lẫn nhau với anh em Đ. Thấy vậy anh Nguyễn C vào can ngăn và đẩy T ra về. Lúc này Đ nhặt hai viên gạch 6 lỗ ném về phía nhóm của T. Đ ném viên gạch đầu tiên không trúng ai, ném viên thứ hai trúng vào đầu M làm M bị thương. Lúc này T núp sau hàng rào nhìn thấy nên chở M đến Trạm y tế sơ cứu vết thương. Thấy vậy T đuổi đánh Đ nhưng được anh C can ngăn.

Ngày 10-5-2018, Lê Hữu M có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án. Tại bản kết luận pháp y thương tích số 166/GĐTT.18 ngày 14-5-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông Lê Hữu M là 10%.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 21-11-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đ phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đ 06 *(Sáu)* tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23-11-2018 bị cáo Nguyễn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với bị cáo Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX bác đơn kháng cáo của bị cáo Đ, xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đ.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đ khai nhận: Xuất phát từ việc Nguyễn Đ không thanh toán nợ cho Nguyễn Đức T đúng thời hạn dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại và Nguyễn Đức T đã dùng tay đánh vào mặt Nguyễn Đ rồi cả hai bỏ đi, sau đó nhóm Nguyễn Đức T đến nhà tìm Nguyễn Đ, Nguyễn Đức T cầm hung khí gây

gổ với anh em của Nguyễn Đ nên Nguyễn Đ đã dùng viên gạch 6 lỗ ném vào nhóm của Nguyễn Đức T trúng vào trán Lê Hữu M gây thương tích 10%.

Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Đ phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi dùng viên gạch loại 06 lỗ ném vào nhóm của Nguyễn Đức T trúng vào vùng trán của Lê Hữ M gây thương tích 10% của bị cáo Nguyễn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" nên bản án hình sự sơ thẩm số 68/2018/HS-ST ngày 21-11-2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Đ về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo điểm điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đ thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 06 tháng tù, mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và không nặng. Bị cáo có 01 tiền sự và có nhân thân xấu, tại Tòa án cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 *(Sửa đổi bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đ **06** *(Sáu)* tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 25-01-2019*).

Nơi nhận:
- Các cơ quan THTT;
- Người TGTT;
- Phòng PV27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Liên